

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐỨC HIỀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUC HIEN SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107962627

3. Ngày thành lập: 15/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 ngõ 102 Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
3.	Thu gom rác thải độc hại	3812
4.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
5.	Tái chế phế liệu	3830
6.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
7.	Phá dỡ	4311
8.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
9.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ dược liệu và trà thảo mộc	4719
13.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
14.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
16.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
19.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

20.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
21.	Đại lý du lịch	7911
22.	Dịch vụ điều tra	8030
23.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
26.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
27.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
28.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
29.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
30.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
31.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396

32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh	4669
34.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
35.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
36.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
37.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư - Hoạt động tư vấn tài chính	6619

39.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
40.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, quả Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sử vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

47.	In ấn	1811
48.	Sao chép bản ghi các loại	1820
49.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
50.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
51.	Hoạt động thú y	7500
52.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng	8291
54.	Dịch vụ đóng gói	8292
55.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
56.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
57.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
58.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
59.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
60.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	9810
61.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
62.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
63.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
64.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa lưới đánh bắt cá, bao gồm cả phục hồi; - Sửa chữa dây, đòn bẩy, buồm, mái che; - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hoá chất; - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự; - Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự; - Dịch vụ phục vụ đàn organ và nhạc cụ tương tự.	3319
65.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
66.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
67.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ	4781

68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ logistic - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; - Hoạt động liên quan khác như lấy mẫu, cân hàng hoá...liên quan đến vận tải. - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
69.	Chuyển phát	5320
70.	Cơ sở lưu trú khác	5590
71.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
72.	Quảng cáo	7310
73.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động phiên dịch;	7490
74.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
75.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
76.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
77.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
78.	Điều hành tua du lịch	7912
79.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
80.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

81.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
82.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
83.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
84.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
85.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Quản lý vận hành nhà chung cư	8110(Chính)
86.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
87.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
88.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
89.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
90.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
91.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
92.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
93.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
94.	Chăn nuôi lợn	0145
95.	Chăn nuôi gia cầm	0146
96.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
97.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Thiết kế các sản phẩm in	1812
98.	Hoạt động bảo vệ cá nhân	8010
99.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
100.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
101.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
102.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

103.	Giáo dục mầm non	8510
104.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
105.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
106.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
107.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
108.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
109.	Bán mô tô, xe máy	4541
110.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
111.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
112.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn hoa và cây	4620
113.	Bán buôn gạo	4631
114.	Bán buôn đồ uống	4633
115.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
116.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
117.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
118.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
119.	Bán buôn tổng hợp	4690
120.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
121.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
122.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
123.	Bốc xếp hàng hóa	5224
124.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
125.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621

126.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. Cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629
127.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
128.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại	7420
129.	Cho thuê xe có động cơ	7710
130.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
131.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
132.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
133.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
134.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
135.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
136.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	9820
137.	Hoạt động viễn thông khác	6190
138.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
139.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC SƠN	Số nhà 4, ngõ 22 Đặng Tiên Đông, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	171860014	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
2	TRẦN THỊ HẠNH	Tổ 26 cụm 5, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800.000	8.000.000.000	80,000	013415360	
			Tổng số	800.000	8.000.000.000	80,000		
3	LANG ĐỨC HIỀN	Tổ 26 cụm 5, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	013415361	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ HẠNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/11/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013415360

Ngày cấp: 19/04/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 26 cụm 5, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 201, nhà CT9 công an Thanh Trì, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội